

Số: 143/CĐN-ToC

V/v tổng kết 10 năm thực hiện
Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011
của Tổng LĐLĐ Việt Nam khóa X

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2020

Kính gửi:

- Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội; Công đoàn các đại học vùng;
Công đoàn Cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Công đoàn các trường đại học, cao đẳng sư phạm và đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-TLĐ ngày 26/5/2015 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa X về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở”, Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam tiến hành tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 (gọi tắt là Nghị quyết 6a) của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Để hội nghị tổng kết đạt kết quả, CĐGD Việt Nam đề nghị Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội; Công đoàn các đại học vùng; Công đoàn Cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công đoàn các trường đại học, cao đẳng sư phạm và đơn vị trực thuộc tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (từ cấp công đoàn cơ sở trở lên) tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết tại đơn vị.
- Thực trạng về công tác tổ chức, cán bộ công đoàn tại đơn vị; nội dung, phương thức hoạt động và đổi mới hoạt động của công đoàn cơ sở (CĐCS); công tác đảm bảo điều kiện hoạt động đối với CĐCS.
- Công tác chỉ đạo của công đoàn cấp trên với hoạt động của CĐCS.
- Nguyên nhân của những kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và rút ra bài học kinh nghiệm sau 10 năm thực hiện Nghị quyết.
- Đề xuất, kiến nghị với công đoàn cấp trên, cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có) về các điều kiện đảm bảo để tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS.
- Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS trong những năm tiếp theo.

(có gợi ý đề cương báo cáo gửi kèm)

Tùy theo điều kiện cụ thể của đơn vị, có thể kết hợp nội dung tổng kết Nghị quyết 6a tại hội nghị Ban Chấp hành cùng cấp hoặc bằng văn bản báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 6a với công đoàn cấp trên.

Các đơn vị triển khai thực hiện, gửi báo cáo và các phụ lục số liệu về Công đoàn Giáo dục Việt Nam qua email: bantochuc@congdoangdvn.org.vn, trước ngày 31/7/2020. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực CĐGD VN;
- Website CĐGD VN;
- Lưu: VT, ToC.



Vũ Minh Đức

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ
(kèm theo Công văn số 143/CĐN-ToC, ngày 06 tháng 7 năm 2020
của Công đoàn Giáo dục Việt Nam)

I. Đặc điểm tình hình chung.

1. Tình hình CBNGNLĐ và hoạt động công đoàn của đơn vị.

- Khái quát tình hình chung về hoạt động của cơ quan, đơn vị và hoạt động công đoàn.
- Khái quát tình hình đời sống, việc làm, thu nhập của CBNGNLĐ.

2. Thuận lợi, khó khăn

Những thuận lợi, khó khăn liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết 6a của TLĐ.

1. Công tác cán bộ và đoàn viên công đoàn.

- Về đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở: số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở; chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách, không chuyên trách công đoàn cơ sở.
- Về công tác phát triển đoàn viên; quản lý đoàn viên: Theo dõi danh sách đoàn viên, tổ chức phát thẻ và quản lý thẻ đoàn viên...

2. Về tổ chức và hoạt động của CĐCS.

- Cơ cấu tổ chức của công đoàn cơ sở (CĐCS -> CĐCS thành viên -> công đoàn bộ phận -> tổ công đoàn)?
- Công tác chăm lo đời sống và giám sát thực hiện chế độ chính sách đối với CBNGNLĐ trong đơn vị
- Việc thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị: Tổ chức đối thoại giữa người sử dụng lao động với người lao động hoặc với đại diện người lao động trong cơ quan, đơn vị; tổ chức Hội nghị CBCCVC, Hội nghị Người lao động; xây dựng và ký kết thỏa ước lao động tập thể...
- Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ công đoàn cơ sở: tài liệu, chương trình, nội dung, kinh phí, cách thức tổ chức...
- Thực hiện đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở vững mạnh hàng năm; những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.
- Việc xây dựng, tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa BCH CĐCS với lãnh đạo chuyên môn cùng cấp.
- Việc thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn. Việc quy định tỷ lệ thu, chi, phân phối; phân cấp thu, chi tài chính công đoàn hiện nay có những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc gì đối với CĐCS? CĐCS có giải pháp, sáng kiến gì để tăng nguồn thu tài chính cho CĐCS.
- Những nội dung, cách làm mới, sáng tạo của CĐCS để thu hút, hấp dẫn đoàn viên, lao động tham gia hoạt động công đoàn tại cơ quan, đơn vị.

3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cơ sở:

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (những nội dung phù hợp và chưa phù hợp đối với công đoàn cơ sở).

- Vai trò, trách nhiệm của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cơ sở (hướng dẫn, tạo điều kiện, năng lực cán bộ, sâu sát...).

4. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (không áp dụng đối với CĐCS).

Ngoài việc tổng hợp, đánh giá theo các nội dung nêu trên, cần làm rõ các nội dung sau:

- Số lượng, chất lượng cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;

- Kết quả thực hiện quy chế phối hợp giữa BCH công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở với chuyên môn cùng cấp và công tác chỉ đạo CĐCS xây dựng quy chế phối hợp với chuyên môn cùng cấp.

- Kết quả phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS

- Kết quả hỗ trợ CĐCS thực hiện chức năng, nhiệm vụ

III. Những kiến nghị, đề xuất.

1. Sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành có liên quan đến tổ chức hoạt động của công đoàn cơ sở cho phù hợp (văn bản cần sửa đổi, bổ sung và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung).

2. Đề xuất những nội dung cần tập trung đổi mới:

- Về quyền hạn và trách nhiệm của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cơ sở.

- Về mô hình tổ chức của công đoàn cấp cơ sở.

- Nội dung hoạt động của CĐCS, CĐCS thành viên, CĐ bộ phận, Tổ CĐ

- Về quản lý đoàn viên, cấp phát và sử dụng thẻ đoàn viên.

- Về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn.

3. Các kiến nghị, đề xuất khác.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ những năm tiếp theo.

1. Dự báo tình hình

2. nhiệm vụ, giải pháp

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Về công tác tổ chức, cán bộ

- Về nội dung, phương thức hoạt động CĐCS

- Về công tác quản lý và sử dụng tài chính công đoàn

- Các vấn đề khác liên quan đến hoạt động công đoàn.

PHỤ LỤC SỐ 3
THỐNG KÊ CÁN BỘ VÀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Dành cho công đoàn cơ sở)
(Kèm theo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/TLĐ)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu tính đến 31/5/2020
I	CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ		
1	Tổng số cán bộ CĐCS	Người	
-	Nữ	Người	
-	Đảng viên	Người	
-	Dân tộc thiểu số	Người	
2	Chia tổng số ra:		
-	Chủ tịch CĐCS	Người	
-	Phó Chủ tịch CĐCS	Người	
-	Ủy viên ban chấp hành CĐCS (không tính CT, PCT)	Người	
-	Ủy viên ban thường vụ CĐCS (không tính CT, PCT)	Người	
-	Chủ tịch CĐCS thành viên	Người	
-	Phó Chủ tịch CĐCS thành viên	Người	
-	Chủ tịch CĐ bộ phận	Người	
-	Phó Chủ tịch CĐ bộ phận	Người	
-	Tổ trưởng tổ công đoàn	Người	
-	Tổ phó tổ công đoàn	Người	
-	Trưởng các ban quản chúng	Người	
-	Ủy viên Ủy ban kiểm tra	Người	
-	Cán bộ chuyên trách CĐCS	Người	
II	MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ		
1	Số CĐCS thành viên	CĐCS	
2	Số công đoàn bộ phận	Bộ phận	
3	Số tổ công đoàn	Tổ	

PHỤ LỤC SỐ 4
KẾT QUẢ XÂY DỰNG CĐCS VỮNG MẠNH; CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ XẤP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Dành cho công đoàn cơ sở)

(Kèm theo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6a/TLĐ)

TT	Nội dung	Kết quả các năm								
		2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
1	Công tác xây dựng CĐCS vững mạnh									
	- Đủ điều kiện xếp loại									
	- Chưa đủ điều kiện xếp loại									
2	Kết quả xây dựng CĐCS vững mạnh									
	- Vững mạnh xuất sắc và vững mạnh									
	- Khá									
	- Trung bình									
	- Yếu									
3	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn <i>(đơn vị tính: người)</i>									
	- Đại học công đoàn									
	- Đại học phần công đoàn									
	- Bồi dưỡng ngắn ngày nghiệp vụ công đoàn									